

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI
TRƯỜNG THCS & THPT NGUYỄN TẮT THÀNH

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2016 - 2017

KHỐI 11 - MÔN TIẾNG ANH

Phòng	SBD	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Thi tại phòng học
67	110001	11D5	Lê Đức An	10/12/2000	106
67	110002	11D4	Nguyễn Hà An	01/05/2000	106
67	110003	11D3	Nguyễn Khánh An	24/06/2000	106
67	110004	11D5	Trần Bình An	10/07/2000	106
67	110005	11D5	Chu Quang Anh	17/10/2000	106
67	110006	11D5	Dương Hoàng Nam Anh	20/01/2000	106
67	110007	11D3	Dương Quỳnh Anh	12/02/2000	106
67	110008	11D1	Dương Văn Anh	10/05/2000	106
67	110009	11D4	Đào Mỹ Anh	30/09/2000	106
67	110010	11D3	Đào Nguyễn Duy Anh	19/10/2000	106
67	110011	11D5	Đỗ Khuê Anh	25/09/2000	106
67	110012	11D5	Đỗ Minh Anh	22/01/2000	106
67	110013	11D5	Đỗ Ngân Anh	24/02/2000	106
67	110014	11D1	Hoàng Trịnh Phương Anh	05/08/2000	106
67	110015	11N2	Hoàng Việt Anh	18/03/2000	106
67	110016	11D2	Lê Duy Anh	01/12/2000	106
67	110017	11N2	Lê Đức Anh	13/07/2000	106
67	110018	11D5	Lê Huy Anh	19/12/2000	106
67	110019	11D5	Lê Nam Anh	19/12/2000	106
67	110020	11N1	Lê Phúc Anh	13/03/2000	106
67	110021	11D4	Lê Thị Phương Anh	30/09/2000	106
67	110022	11D4	Nghiêm Xuân Châu Anh	18/03/2000	106
67	110023	11D2	Nguyễn Đức Anh	15/03/2000	106
67	110024	11D5	Nguyễn Hồng Vân Anh	08/06/2000	106
67	110025	11D3	Nguyễn Minh Anh	12/10/2000	106
68	110026	11D4	Nguyễn Minh Anh	01/11/2000	105
68	110027	11N1	Nguyễn Ngọc Anh	12/07/2000	105
68	110028	11D6	Nguyễn Phương Anh	02/10/2000	105
68	110029	11N2	Nguyễn Phương Anh	01/06/2000	105
68	110030	11N1	Nguyễn Quốc Anh	27/11/2000	105
68	110031	11D4	Nguyễn Thảo Anh	15/08/2000	105
68	110032	11D5	Nguyễn Thị Minh Anh	04/07/2000	105
68	110033	11D1	Nguyễn Thị Ngọc Anh	09/10/2000	105
68	110034	11D2	Nguyễn Việt Anh	15/03/2000	105
68	110035	11D3	Phạm Ngọc Anh	08/08/2000	105
68	110036	11D4	Phạm Phương Anh	29/10/2000	105
68	110037	11D2	Phạm Quỳnh Anh	12/07/2000	105
68	110038	11D3	Tạ Phương Anh	23/02/2000	105
68	110039	11D4	Trần Hồng Anh	17/11/2000	105
68	110040	11D2	Trần Kim Anh	31/01/2000	105
68	110041	11D1	Trần Minh Anh	29/12/2000	105
68	110042	11D4	Trần Nhật Anh	05/02/2000	105
68	110043	11N1	Trần Việt Anh	27/10/2000	105
68	110044	11D6	Vũ Chúc Anh	27/11/2000	105

Phòng	SBD	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Thi tại phòng học
68	110045	11D3	Vũ Minh Anh	19/11/2000	105
68	110046	11D1	Phạm Quang Gia Bảo	22/11/2000	105
68	110047	11N2	Bùi Thiên Bình	29/01/2000	105
68	110048	11N1	Nguyễn Đức Bình	07/07/2000	105
68	110049	11N1	Trần Long Bình	20/02/2000	105
68	110050	11D4	Đậu Trần Minh Châu	16/12/2000	105
69	110051	11D6	Đỗ Ngọc Châu	23/09/2000	103
69	110052	11D6	Trương Minh Châu	04/06/2000	103
69	110053	11D4	Vũ Minh Châu	06/08/2000	103
69	110054	11D5	Hoàng Khánh Chi	24/11/2000	103
69	110055	11D6	Hoàng Vũ Đan Chi	28/01/2000	103
69	110056	11D4	Mai Lê Thảo Chi	23/11/2000	103
69	110057	11N2	Nguyễn Hoài Khánh Chi	23/12/2000	103
69	110058	11D2	Nguyễn Quỳnh Chi	24/01/2000	103
69	110059	11D1	Phan Lan Chi	28/03/2000	103
69	110060	11D6	Tào Khánh Chi	16/09/2000	103
69	110061	11D5	Trần Quỳnh Chi	09/07/2000	103
69	110062	11N1	Nguyễn Việt Cường	06/07/2000	103
69	110063	11N1	Nguyễn Ngọc Diệp	24/11/2000	103
69	110064	11D3	Trần Ngọc Diệp	22/10/2000	103
69	110065	11D1	Nguyễn Ngọc Dung	25/12/2000	103
69	110066	11D4	Nguyễn Thị Phương Dung	18/10/2000	103
69	110067	11D5	Nguyễn Thùy Dung	21/07/2000	103
69	110068	11N2	Nguyễn Anh Dũng	19/05/2000	103
69	110069	11D6	Nguyễn Mạnh Dũng	07/12/2000	103
69	110070	11N2	Lê Năng Duy	19/06/2000	103
69	110071	11N2	Nguyễn Khánh Duy	11/02/2000	103
69	110072	11D3	Nguyễn Kim Duy	18/05/2000	103
69	110073	11D6	Nguyễn Tử Khánh Duy	12/04/2000	103
69	110074	11D4	Lại Thị Ái Duyên	25/01/2000	103
69	110075	11D5	Lê Hoàng Dương	15/02/2000	103
70	110076	11D2	Lê Thái Dương	09/01/2000	100
70	110077	11N1	Nguyễn Ánh Dương	30/11/2000	100
70	110078	11D5	Nguyễn Lê Thùy Dương	13/07/2000	100
70	110079	11N1	Nguyễn Thùy Dương	18/10/2000	100
70	110080	11N1	Vũ Hồng Dương	19/08/2000	100
70	110081	11N1	Nguyễn Thành Đạo	22/11/2000	100
70	110082	11N2	Đỗ Xuân Đạt	01/11/2000	100
70	110083	11N2	Lê Tuấn Đạt	04/07/2000	100
70	110084	11D4	Phạm Tiến Đạt	12/03/2000	100
70	110085	11D6	Đặng Minh Đức	24/03/2000	100
70	110086	11D4	Nguyễn Minh Đức	23/03/2000	100
70	110087	11D6	Hoàng Thanh Giang	05/09/2000	100
70	110088	11D4	Lưu Bình Giang	08/10/2000	100
70	110089	11D1	Nguyễn Hương Giang	12/03/2000	100
70	110090	11D1	Nguyễn Thanh Giang	10/10/2000	100
70	110091	11N1	Phạm Hương Giang	06/09/2000	100
70	110092	11D6	Phạm Trường Giang	20/12/2000	100
70	110093	11D2	Trần Minh Giang	14/08/2000	100

Phòng	SBD	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Thi tại phòng học
70	110094	11D3	Đặng Phương Hà	23/07/2000	100
70	110095	11D1	Lê Văn Hà	28/12/2000	100
70	110096	11D5	Mai Ngân Hà	09/12/2000	100
70	110097	11N1	Nguyễn Phan Thu Hà	01/10/2000	100
70	110098	11D6	Nguyễn Thị Hải Hà	02/07/2000	100
70	110099	11D6	Trần Thanh Hà	15/12/2000	100
70	110100	11D5	Trần Thị Nhật Hà	03/09/2000	100
71	110101	11N1	Đặng Huy Hải	29/08/2000	212
71	110102	11D1	Nguyễn Thị Minh Hải	07/06/2000	212
71	110103	11D2	Phan Kiều Vân Hải	22/12/2000	212
71	110104	11D6	Đinh Thị Minh Hạnh	16/04/2000	212
71	110105	11D5	Nguyễn Hồng Hạnh	29/01/2000	212
71	110106	11D3	Trịnh Xuân Hào	28/01/2000	212
71	110107	11D6	Lê Minh Hằng	14/04/2000	212
71	110108	11D4	Phạm Thu Hằng	25/11/2000	212
71	110109	11D2	Nguyễn Xuân Hậu	24/09/2000	212
71	110110	11D5	Nguyễn Minh Hiền	07/06/2000	212
71	110111	11N2	Nguyễn Thục Hiền	15/09/2000	212
71	110112	11D4	Đinh Nho Hiền	19/09/2000	212
71	110113	11D5	Bùi Minh Hiếu	27/07/2000	212
71	110114	11N1	Nguyễn Minh Hiếu	29/09/2000	212
71	110115	11D4	Trần Chí Hiếu	23/08/2000	212
71	110116	11N1	Trần Minh Hiếu	24/11/2000	212
71	110117	11D3	Vũ Phương Hoa	11/05/2000	212
71	110118	11D2	Phạm Huy Hoàng	15/01/2000	212
71	110119	11N2	Đỗ Quang Hợp	21/03/2000	212
71	110120	11N2	Hà Tiến Hùng	06/08/2000	212
71	110121	11D3	Nguyễn Mạnh Hùng	24/03/2000	212
71	110122	11D2	Đỗ Quang Huy	16/03/2000	212
71	110123	11D6	Nguyễn Hữu Huy	25/08/2000	212
71	110124	11D1	Nguyễn Xuân Huyền	24/07/2000	212
71	110125	11D2	Bùi Thị Thu Huyền	26/02/2000	212
72	110126	11D3	Bùi Vũ Diệu Huyền	22/05/2000	211
72	110127	11D2	Nguyễn Khánh Huyền	04/07/2000	211
72	110128	11D5	Bùi Quốc Hưng	04/11/2000	211
72	110129	11N2	Nguyễn Phúc Hưng	29/12/2000	211
72	110130	11D2	Phạm Quang Hưng	08/11/2000	211
72	110131	11D4	Bùi Nguyên Hương	13/10/2000	211
72	110132	11D6	Lê Thanh Hương	29/06/2000	211
72	110133	11D3	Nguyễn Thị Thu Hương	23/11/2000	211
72	110134	11D5	Nguyễn Thị Thu Hương	13/11/2000	211
72	110135	11D4	Phạm Quỳnh Hương	25/11/2000	211
72	110136	11D6	Tạ Diễm Hương	04/04/2000	211
72	110137	11D2	Phạm Minh Khải	27/04/2000	211
72	110138	11D2	Nguyễn Thị Vân Khanh	16/11/2000	211
72	110139	11N1	Nguyễn Thụy Khanh	16/08/2000	211
72	110140	11D5	Nhâm Bảo Khanh	21/09/2000	211
72	110141	11D5	Bùi Kim Khánh	02/09/2000	211
72	110142	11N1	Lê Duy Khánh	15/12/2000	211

Phòng	SBD	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Thi tại phòng học
72	110143	11N2	Lê Huy Khánh	04/10/2000	211
72	110144	11D1	Phạm Lê Quốc Khánh	02/09/2000	211
72	110145	11N1	Võ Quốc Khánh	01/02/2000	211
72	110146	11D1	Vũ Nam Khánh	18/10/2000	211
72	110147	11D6	Lê Minh Khôi	27/09/2000	211
72	110148	11D5	Nguyễn Trần Kiên	21/05/2000	211
72	110149	11N2	Phạm Trung Kiên	14/10/2000	211
72	110150	11D6	Bùi Thị Khánh Linh	18/08/2000	211
73	110151	11N1	Cao Diệp Linh	23/04/2000	210
73	110152	11D1	Cao Thùy Linh	08/10/2000	210
73	110153	11D1	Đặng Khánh Linh	04/09/2000	210
73	110154	11D5	Đặng Phương Linh	04/01/2000	210
73	110155	11D6	Đỗ Diệu Linh	17/06/2000	210
73	110156	11D6	Đỗ Nhật Linh	28/10/2000	210
73	110157	11D1	Đồng Thị Hà Linh	02/09/2000	210
73	110158	11D3	Hoàng Lê Diệu Linh	07/10/2000	210
73	110159	11D2	Hoàng Nhật Linh	25/06/2000	210
73	110160	11D5	Hoàng Thu Linh	20/01/2000	210
73	110161	11D5	Lưu Nhật Linh	28/10/2000	210
73	110162	11D2	Nguyễn Phương Linh	01/08/2000	210
73	110163	11N1	Nguyễn Thị Phương Linh	08/06/2000	210
73	110164	11D1	Nguyễn Thùy Linh	28/01/2000	210
73	110165	11N2	Nguyễn Vương Hoài Linh	14/11/2000	210
73	110166	11D1	Phạm Phương Linh	04/10/2000	210
73	110167	11D3	Phạm Thị Hiền Linh	29/05/2000	210
73	110168	11D1	Trần Huyền Linh	26/05/2000	210
73	110169	11D4	Trần Phương Linh	14/08/2000	210
73	110170	11D1	Trần Thị Khánh Linh	05/11/2000	210
73	110171	11D2	Vũ Khánh Linh	24/03/2000	210
73	110172	11D3	Vũ Mai Diệp Linh	19/05/2000	210
73	110173	11D3	Vương Việt Linh	16/07/2000	210
73	110174	11N2	Bùi Nguyên Long	10/05/2000	210
73	110175	11N2	Đặng Bá Long	07/10/2000	210
74	110176	11D3	Lê Mạnh Long	06/05/2000	206
74	110177	11N2	Nguyễn Hải Long	22/12/2000	206
74	110178	11D4	Nguyễn Hoàng Long	22/03/2000	206
74	110179	11D6	Nguyễn Hoàng Long	25/10/2000	206
74	110180	11N1	Nguyễn Hoàng Long	07/11/2000	206
74	110181	11N2	Phạm Hoàng Long	29/03/2000	206
74	110182	11N2	Vì Thành Long	05/02/2000	206
74	110183	11D1	Hoàng Khánh Ly	03/08/2000	206
74	110184	11N1	Nguyễn Bảo Ly	16/10/2000	206
74	110185	11D1	Nhữ Thảo Ly	18/10/2000	206
74	110186	11D3	Phùng Ngọc Lưu Ly	12/12/2000	206
74	110187	11D6	Vũ Hương Ly	26/02/2000	206
74	110188	11N1	Đỗ Trần Ngọc Mai	30/09/2000	206
74	110189	11D2	Nguyễn Đặng Hiền Mai	28/11/2000	206
74	110190	11N1	Trần Thị Hương Mai	17/10/2000	206
74	110191	11D3	Vũ Phương Mai	08/11/2000	206

Phòng	SBD	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Thi tại phòng học
74	110192	11D6	Đặng Tiến Mạnh	03/02/2000	206
74	110193	11N1	Lưu Quang Mạnh	07/07/2000	206
74	110194	11D3	Bùi Quang Minh	06/08/2000	206
74	110195	11D5	Dư Hoàng Minh	30/11/2000	206
74	110196	11D3	Đặng Tuấn Minh	24/04/2000	206
74	110197	11D6	Ngô Duy Minh	01/01/2000	206
74	110198	11D6	Nguyễn Hồng Minh	28/12/2000	206
74	110199	11D1	Nguyễn Nhật Minh	13/11/2000	206
74	110200	11N1	Nguyễn Phúc Minh	06/03/2000	206
75	110201	11D1	Nguyễn Quang Minh	09/05/2000	204
75	110202	11D5	Nguyễn Tuấn Minh	17/10/2000	204
75	110203	11D3	Nguyễn Văn Minh	05/10/2000	204
75	110204	11N1	Nguyễn Văn Minh	31/12/2000	204
75	110205	11N1	Nguyễn Vũ Ngọc Minh	28/10/2000	204
75	110206	11N1	Phạm Ngọc Minh	16/12/2000	204
75	110207	11D6	Trần Hồng Minh	23/12/2000	204
75	110208	11D1	Vũ Hải Minh	24/02/2001	204
75	110209	11D4	Cao Hà My	05/09/2000	204
75	110210	11D1	Nguyễn Hương My	06/02/2000	204
75	110211	11D3	Trần Hà My	03/12/2000	204
75	110212	11D3	Trịnh Hải My	03/02/2000	204
75	110213	11D6	Lê Khánh Nam	05/09/2000	204
75	110214	11N1	Lê Khánh Nam	21/09/2000	204
75	110215	11D5	Nguyễn Hoàng Tuấn Nam	10/01/2000	204
75	110216	11D2	Phạm Duy Nam	21/07/2000	204
75	110217	11N2	Trần Đình Nam	26/06/2000	204
75	110218	11N1	Trần Hoài Nam	07/08/2000	204
75	110219	11D1	Nguyễn Thúy Nga	30/01/2000	204
75	110220	11D1	Phạm Quỳnh Nga	31/08/2000	204
75	110221	11D1	Hà Thị Hồng Ngát	02/01/2000	204
75	110222	11D4	Trần Hà Ngân	01/08/2000	204
75	110223	11D4	Đào Khánh Ngọc	01/02/2000	204
75	110224	11D1	Đoàn Hồng Ngọc	27/01/2000	204
75	110225	11D1	Nguyễn Thị Thúy Ngọc	31/03/2000	204
76	110226	11D6	Phạm Minh Ngọc	08/08/2000	203
76	110227	11D3	Trương Minh Nguyệt	11/08/2000	203
76	110228	11N2	Nguyễn Đăng Nhật	22/02/1999	203
76	110229	11N2	Phú Minh Nhật	28/08/2000	203
76	110230	11D2	Đinh Thị Phương Nhi	23/11/2000	203
76	110231	11D3	Nguyễn Hương Nhi	01/08/2000	203
76	110232	11D3	Nguyễn Phạm Hồng Nhung	10/01/2000	203
76	110233	11D3	Nguyễn Phương Nhung	24/08/2000	203
76	110234	11D2	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	10/09/2000	203
76	110235	11D4	Nguyễn Thị Trang Nhung	10/09/2000	203
76	110236	11D6	Bùi Thanh Phong	13/05/2000	203
76	110237	11D5	Nguyễn Vinh Phúc	18/06/2000	203
76	110238	11N1	Đào Nam Phương	27/06/2000	203
76	110239	11D5	Đặng Thanh Phương	18/11/2000	203
76	110240	11D3	Đinh Hà Phương	23/05/2000	203

Phòng	SBD	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Thi tại phòng học
76	110241	11N2	Hoa Thu Phương	11/08/2000	203
76	110242	11D2	Hoàng Minh Phương	10/10/2000	203
76	110243	11D2	Nguyễn Đoàn Đan Phương	14/03/2000	203
76	110244	11D2	Nguyễn Hà Phương	08/01/2000	203
76	110245	11D2	Nguyễn Thảo Phương	19/09/2000	203
76	110246	11N1	Trần Hà Phương	15/04/2000	203
76	110247	11D4	Vũ Anh Phương	03/11/2000	203
76	110248	11D2	Phạm Kim Phương	18/09/2000	203
76	110249	11D6	Bùi Duy Quang	05/12/2000	203
76	110250	11D1	Lê Minh Quang	05/11/2000	203
77	110251	11N2	Nguyễn Thế Quang	18/04/2000	202
77	110252	11N2	Vũ Minh Quang	04/11/2000	202
77	110253	11D6	Bùi Nhật Anh Quân	16/10/2000	202
77	110254	11D2	Trần Hồng Quân	18/08/2000	202
77	110255	11D2	Bùi Tổ Quyên	07/10/2000	202
77	110256	11D4	Trần Diệu Quyên	20/08/2000	202
77	110257	11N1	Đặng Thị Như Quỳnh	10/02/2000	202
77	110258	11D6	Hà Bạch Diễm Quỳnh	09/12/2000	202
77	110259	11D6	Lê Thúy Quỳnh	26/02/2000	202
77	110260	11D2	Ngô Diễm Quỳnh	09/05/2000	202
77	110261	11D3	Nguyễn Thị Như Quỳnh	09/02/2000	202
77	110262	11D2	Nguyễn Đình Thu Sang	14/12/2000	202
77	110263	11D2	Đinh Thái Sơn	02/07/2000	202
77	110264	11D1	Lê Trung Sơn	16/09/2000	202
77	110265	11D5	Nguyễn Thái Sơn	25/03/2000	202
77	110266	11N2	Nguyễn Vũ Thái Sơn	25/10/2000	202
77	110267	11D4	Chu Minh Tâm	13/07/2000	202
77	110268	11D2	Ngô Bảo Tâm	22/12/2000	202
77	110269	11D5	Thái Thanh Tâm	29/04/2000	202
77	110270	11N2	Lê Hoàng Thái	19/12/2000	202
77	110271	11D1	Trương Giang Thanh	08/12/2000	202
77	110272	11D5	Văn Thị Phương Thanh	07/07/2000	202
77	110273	11N2	Vũ Thanh	27/07/2000	202
77	110274	11N1	Đoàn Văn Thành	31/05/2000	202
77	110275	11D5	Nguyễn Công Thành	10/02/2000	202
78	110276	11D3	Nguyễn Duy Thành	20/06/2000	201
78	110277	11D4	Bùi Phương Thảo	03/10/2000	201
78	110278	11D3	Lê Phương Thảo	23/04/2000	201
78	110279	11D5	Ngô Thu Thảo	02/03/2000	201
78	110280	11D4	Nguyễn Phương Thảo	10/10/2000	201
78	110281	11D5	Nguyễn Phương Thảo	02/08/2000	201
78	110282	11D2	Nguyễn Thanh Thảo	23/06/2000	201
78	110283	11D4	Nguyễn Thị Phương Thảo	12/10/2000	201
78	110284	11N1	Nguyễn Thu Thảo	31/12/2000	201
78	110285	11D6	Nguyễn Vũ Thu Thảo	18/05/2000	201
78	110286	11D2	Phạm Ngọc Thảo	19/12/2000	201
78	110287	11D4	Phạm Phương Thảo	23/03/2000	201
78	110288	11N1	Lê Toàn Thắng	26/11/2000	201
78	110289	11D1	Ngô Quang Thắng	07/03/2000	201

Phòng	SBD	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Thi tại phòng học
78	110290	11N2	Nguyễn Quốc Thắng	11/07/2000	201
78	110291	11N2	Phạm Đức Thắng	06/09/2000	201
78	110292	11D6	Nguyễn Đức Thịnh	05/05/2000	201
78	110293	11D3	Cao Huy Thông	16/12/2000	201
78	110294	11D1	Nguyễn Vĩnh Thùy	25/08/2000	201
78	110295	11D4	Chu Thị Ngọc Thủy	12/08/2000	201
78	110296	11D5	Dương Ngọc Thủy	09/12/2000	201
78	110297	11D4	Quách Thu Thủy	21/05/2000	201
78	110298	11D6	Hà Minh Thư	02/12/2000	201
78	110299	11D5	Lê Anh Thư	19/11/2000	201
78	110300	11D3	Nguyễn Minh Thư	23/02/2000	201
79	110301	11D6	Lương Thị Thương	29/11/2000	219
79	110302	11D6	Nguyễn Kim Minh Thương	26/10/2000	219
79	110303	11D3	Nguyễn Thị Lan Tiên	05/09/2000	219
79	110304	11N2	Lê Trọng Anh Tiến	26/10/2000	219
79	110305	11N2	Võ Anh Tôn	15/11/2000	219
79	110306	11D3	Nguyễn Minh Trà	21/12/2000	219
79	110307	11D5	Bùi Hiền Trang	22/05/2000	219
79	110308	11D6	Đặng Thu Trang	13/01/2000	219
79	110309	11D1	Đỗ Hạnh Trang	04/03/2000	219
79	110310	11D2	Kim Minh Trang	19/12/2000	219
79	110311	11D4	Lê Quỳnh Trang	15/07/2000	219
79	110312	11D4	Lê Quỳnh Trang	04/11/2000	219
79	110313	11D2	Nguyễn Thị Linh Trang	04/12/2000	219
79	110314	11D3	Nguyễn Thu Trang	08/11/2000	219
79	110315	11D1	Nguyễn Thùy Trang	15/01/2000	219
79	110316	11D2	Phạm Phương Trang	17/08/2000	219
79	110317	11D3	Phan Nguyễn Hiền Trinh	01/05/2000	219
79	110318	11D2	Lê Việt Trung	03/11/2000	219
79	110319	11D1	Quách Ngọc Quốc Trung	13/04/2000	219
79	110320	11N2	Trần Anh Trung	12/09/2000	219
79	110321	11N2	Vũ Thành Trung	09/04/2000	219
79	110322	11D3	Hoa Cẩm Tú	02/10/2000	219
79	110323	11N1	Nguyễn Cẩm Tú	29/10/2000	219
79	110324	11N1	Ngô Minh Tuấn	23/02/2000	219
79	110325	11D6	Nguyễn Đức Tuấn	02/05/2000	219
80	110326	11N2	Nguyễn Hữu Minh Tuấn	12/01/2000	218
80	110327	11D6	Trần Anh Tuấn	06/09/2000	218
80	110328	11N1	Bùi Ngô Thanh Tùng	24/08/2000	218
80	110329	11D6	Đỗ Sơn Tùng	15/08/2000	218
80	110330	11N2	Kim Ngọc Tùng	06/08/2000	218
80	110331	11N2	Lê Trần Hải Tùng	04/09/2000	218
80	110332	11N2	Vũ Lê Tùng	13/11/2000	218
80	110333	11D5	Nguyễn Thục Uyên	08/08/2000	218
80	110334	11D4	Nguyễn Trang Uyên	17/01/2000	218
80	110335	11D5	Lương Thảo Vân	14/10/2000	218
80	110336	11D3	Trần Thanh Vân	30/10/2000	218
80	110337	11D2	Nguyễn Phương Vi	16/03/2000	218
80	110338	11D3	Nguyễn Thảo Vi	29/08/2000	218

Phòng	SBD	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Thi tại phòng học
80	110339	11D4	Nguyễn Tường Vi	31/05/2000	218
80	110340	11N1	Đỗ Hoàng Việt	17/08/2000	218
80	110341	11D1	Nguyễn Thành Vinh	27/07/2000	218
80	110342	11D4	Nguyễn Thành Vinh	12/02/2000	218
80	110343	11N1	Phạm Quang Vinh	07/12/2000	218
80	110344	11N1	Bùi Long Vũ	27/12/2000	218
80	110345	11D4	Nguyễn Trường Vũ	14/01/2000	218
80	110346	11N1	Trần Long Vũ	08/07/2000	218
80	110347	11D4	Lê Hà Vy	26/12/2000	218
80	110348	11D4	Phạm Khánh Vy	01/11/2000	218
80	110349	11D1	Vũ Thị Thảo Vy	27/02/2000	218